

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HSST

Ngày: 10/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Luyến

Ông Lê Quang Nhuận.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh ngày 25/8/1992, tại ĐB, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản LN, xã PL, ĐB, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Cán bộ bán chuyên trách xã PL, ĐB, tỉnh Điện Biên; Đảng viên ĐCSVN đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn L (đã chết) và bà Lò Thị M, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Mòng Thị H, sinh năm 1994 và có 03 người con chung, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2020;`

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/3/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 10/2022, Lò Văn T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27N1-10071 mượn của Sùng A Tr sinh năm 1987, trú tại bản HC xã PL, ĐB điều khiển đi từ nhà lên thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên chơi. Trên đường quay về nhà, khi T đi đến khu vực bản M, xã TN, ĐB, tỉnh Điện Biên, T nhìn thấy trên đường nhựa có một chiếc túi bóng màu đỏ miệng túi buộc kín, T dừng xe nhặt

lên mở ra xem thấy bên trong là các vật liệu nổ gồm: 01 ống hình trụ là nự xòe bằng kim loại màu trắng bạc, một đầu kín, một đầu hở vỏ bằng nhôm; 03 (ba) đoạn dây đều là dây cháy chậm, trong đó có 02 đoạn dây có gắn sẵn 02 nự xòe kim loại màu ghi vỏ bằng đồng; 04 vật hình trụ tròn và 04 mảnh màu vàng, trên vỏ có ghi dòng chữ “TN: 33g; Lô: 01-2017; VIỆN TPTN, lỗ tra kíp” một đầu kín một đầu có lỗ hình tròn. Sau khi kiểm tra, xác định là túi vật liệu nổ, T cất vào trong cốp đựng đồ dưới yên xe mô tô điều khiển đi về. Đến nhà Lò Văn T lấy túi bóng màu đỏ đựng số vật liệu nổ trong cốp xe ra cất giấu ở kho thóc trong nhà ở của gia đình T, mục đích sử dụng số vật liệu nổ trên để nổ bắt cá. Ngày 08/3/2024, Tổ công tác Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Ủy ban nhân dân xã PL, DB, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản LN, xã PL, DB, tỉnh Điện Biên, phát hiện T giữ tại kho thóc trong nhà Lò Văn T gồm: 04 vật hình trụ và 04 mảnh giấy vàng đều là Tộc nổ TNT (Trinitrotoluen), tổng khối lượng Tộc nổ là 0,15 kg; 01 kíp nổ đốt vỏ bằng nhôm; 03 đoạn dây cháy chậm; 02 nự xòe vỏ bằng đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1766/KL-KTHS ngày 11/3/2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- 04 vật hình trụ và 04 (bốn) mảnh màu vàng đều là Tộc nổ TNT (Trinitrotoluen). Tổng khối lượng Tộc nổ là 0,15 kg (không phải mười lăm kilôgam) và đều còn sử dụng được.

- 01 (một) ống kim loại hình trụ, màu trắng bạc, một đầu kín, một đầu hở là kíp nổ đốt vỏ bằng nhôm. Kíp nổ có tác dụng kích nổ Tộc nổ và còn sử dụng được.

- 03 (ba) đoạn dây đều là dây cháy chậm. Dây cháy chậm có tác dụng dẫn lửa gây nổ kíp và còn sử dụng được.

- 02 (hai) vật hình trụ màu ghi là nự xòe vỏ bằng đồng. 02 (hai) nự xòe trên có 01 (một) nự xòe có dây giạt còn sử dụng được và 01 (một) nự xòe không còn sử dụng được. Nự xòe có tác dụng phát lửa đốt cháy dây cháy chậm.

Tất cả số Tộc nổ, kíp nổ, dây cháy chậm và nự xòe đều Tộc nhóm vật liệu nổ

Tại bản Cáo trạng số: 50/CT-VKSĐB-P1 ngày 13/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 305/BLHS đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Văn T.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Do đó có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 09/4/2024, Tổ công tác Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Ủy ban nhân dân xã PL, DB, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản LN, xã PL, DB, tỉnh Điện Biên, phát hiện Lò Văn T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ. Vật chứng T giữ: 0,15 kg Tốc nổ TNT (Trinitrotoluen); 01 kíp nổ đốt vỏ bằng nhôm; 03 đoạn dây cháy chậm; 02 nục xòe vỏ bằng đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn T đã vào phạm tội “*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép vật liệu nổ là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Về tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Tộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý vật liệu nổ của Nhà nước, gây mất an ninh, an toàn xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Trong quá trình công tác tại xã đã có nhiều thành tích được các cơ quan có thẩm quyền tặng giấy khen, được Ủy ban nhân dân xã PL, DB xác nhận có nhân thân tốt và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bác ruột là Lò Văn Lả là liệt sỹ nên HĐXX xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục cải tạo bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo lao động sản xuất nuôi các con còn nhỏ.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm 05 năm*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo làm ruộng, điều kiện kinh tế còn gặp khó khăn, có con còn nhỏ Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 0,15 kg Tắc nỏ TNT, 01 kíp nỏ đốt vỏ nhôm, 03 đoạn dây cháy chậm, 02 nụ xòe vỏ bằng đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng liên quan đến vụ án, cho nên cần tịch T và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125/BLTTHS.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/7/2024). Giao bị cáo cho UBND xã PL, ĐB, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch T và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên xử lý theo quy định đối với 0,15 kg Tộc nổ TNT, 01 kíp nổ đốt vỏ nhôm, 03 đoạn dây cháy chậm, 02 nụ xòe vỏ bằng đồng.

(Theo Công văn số: 47/ANĐT ngày 13/3/2024 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Lệnh nhập kho ngày 15/3/2024 của Kho kỹ Tật Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Văn T.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/7/2024).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- UBND xã PL, ĐB (Th/b);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (TAND tối cao);
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Hưng